

**BẢNG ĐIỂM TOÀN KHOÁ HỆ ĐÀO TẠO: THẠC SĨ
KHOÁ 15(2007-2009); CHUYÊN NGÀNH: LL&PPDH SINH**

STT	Họ tên	Ngoại Ngữ	Triết học	Sinh học phân tử	Sinh học cơ thể động vật	Sinh học cơ thể thực vật	Sinh học tế bào	Kỹ thuật dạy học sinh học	Kiểm tra đánh giá trong dạy học sinh	Giáo dục môi trường trong dạy học sinh	Ứng dụng tin trong dạy học sinh	Chương trình và sách giáo khoa sinh học phổ thông	Những tiếp cận hiện đại trong LLDH Sinh	Dạy học nhóm	Đổi mới PPDH sinh	Dạy học giải quyết vấn đề trong DH sinh	PP Grap trong dạy học sinh	
Số môn học		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
ĐVHT		7	6	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	55
1	Trần Thị Mai Lan	7.5	8.6	6.4	7.5	8.6	8.5	8.6	9.0	9.7	9.0	9.0	8.4	8.0	9.0	10.0	8.1	8.4
2	Hoàng Việt Cường	7.9	8.0	7.4	7.5	7.3	9.0	9.0	8.6	8.4	8.6	8.6	9.7	7.4	7.3	8.3	7.7	8.1
3	Nguyễn Thị Thu Trang	6.6	8.0	7.3	7.8	7.6	9.3	8.6	8.0	9.6	8.4	8.4	8.8	7.4	6.9	9.0	8.4	8.0
4	Lý Thái Hào	7.4	8.6	6.2	7.1	7.4	7.5	8.6	9.0	8.7	7.8	9.0	8.2	6.8	6.8	8.4	9.0	7.9
5	Nguyễn Thị Hồng Trang	5.6	8.6	7.7	7.3	8.2	9.3	8.6	8.6	9.3	7.8	8.6	8.5	7.0	7.2	9.0	7.2	7.9
6	Dương Thanh Tú	6.0	7.4	7.3	6.9	7.4	9.1	9.0	8.4	9.4	9.0	9.0	8.2	7.4	7.0	9.0	7.8	7.8
7	Hoàng Thị Quyên	6.6	8.0	6.4	7.7	8.0	8.1	9.0	8.6	9.0	7.8	9.4	8.8	7.4	5.2	8.0	6.2	7.7

Ghi chú: điểm đánh dấu là điểm thi lần 2

TRƯỞNG KHOA

NGƯỜI LÀM ĐIỂM

TS. VŨ THỊ KIM LIÊN

BÙI THỊ THÀNH THÁI